

Truyện ngắn

TIẾNG HÁT GIỮA KHUYA

*Để tưởng niệm hai bạn: Ngô-Đắc-Phú, Lưu-Khương-Đức và những học sinh trường trung học Võ-Tánh Nhatrang đã hy sinh trong cuộc chiến tương tàn!
Thân tặng các bạn Tam B4 Võ-Tánh, 1960-1961.*

ĐIỆP-MỸ-LINH

Giọng của Lê-Hằng nghèn nghẹn, không hiểu vì tuổi tác hay vì xúc động. Lê-Hằng nhìn lên trần nhà, nhíu mày, ngâm tiếp:

*...Chiến hào xưa vết thù còn đấy.
Đỉnh cao này áo trận, phơi thây.
Gần bốn mươi năm sao vẫn đợi?
Hỡi năm mờ hoang giữa lưng trời!*

*.....
Lũn thủi ta về thăm đồi Gió,
Rừng cao su vây kín một màu xanh.
Trên đất thù đồi Gió còn đau
Và An-Lộc còn nguyên dấu máu.*

*Nhìn Đồng-Long dưới đường mây trắng
Đang ngâm ngùi khóc nghĩa trang xưa!
Xác ai chôn vùi giữa đêm mưa?
Ngày giặc tới – tìm không thấy nữa!*

*Ta về, đồi Gió buồn như thế,
Chân xiêu vẹo trên chiến trường xưa
Ôi! Góc rừng tử khí còn vương
Đồi Gió hỡi! Hôm nay ngày gió chướng. ⁽¹⁾*

Lê-Hằng cúi chào và trở về chỗ ngồi trong khi cả nhóm bạn vẫn còn bàng hoàng, ngồi bất động vì lời thơ u uất! Khánh vừa tiến về *micro* vừa vỗ tay. Lúc này cả nhóm bạn mới choàng tỉnh, vỗ tay thật lớn. Khánh đồng dục:

- Bài thơ đẹp và buồn quá! Tôi nghĩ linh hồn những người bạn xưa của chúng ta có lẽ cũng cảm nhận được rằng chúng ta không bao giờ quên các anh ấy. Xin cảm ơn “bà xã của tui”, cô “dâu” của trường Võ-Tánh ...xưa.

Khánh quay sang lấy thùng giấy, mời một bạn bốc thăm. Tên trên mảnh giấy nhỏ xếp làm bốn từ thùng giấy ghi Tuy-Trần. Khánh đọc tên và Tuy tiến về phía *micro*:

- Kính thưa quý bạn, từ ngày còn đi học các bạn cũng biết rằng tôi không có máu văn nghệ. Nhưng để giúp vui, tôi xin kể mẫu chuyện vui trong gia đình tôi, như kiểu “Gia Đình Tôi” của Duy-Lam vào thời chúng ta cùng học dưới mái trường Võ-Tánh.

Thưa quý anh chị, tôi chỉ có một cậu con “làm giống”. Năm 1975, qua Mỹ, cháu được bảy tuổi. Tôi thường rầy la để cháu lo học, đừng quá ham vui với bạn bè. Một hôm tôi đang rầy cháu vì cháu không được điểm cao, cháu hỏi tôi: “*Tại sao con không la Ba mà Ba cứ la con hoài vậy?*”

Cả nhóm bạn cười ồ lên. Tuy tiếp:

- Sau khi lập gia đình, cháu có được hai con. Một lần tôi bảo đưa cháu nội lớn xuống lầu kêu bà Nội giùm ông Nội. Cháu đứng nơi cầu thang, gọi lớn: “*Em ơi! Em!*” Bà xã tôi cứ tưởng con bé gọi em nó cho nên lờ đi. Một lúc sau bà xã tôi vẫn nghe con bé gọi như thế thì hỏi: “*Con gọi ai vậy?*” Con bé chỉ vào bà xã tôi, nói: “*You. On Noi wants you.*”

Tuy dứt lời trong tràng pháo tay và tiếng cười rộ của mọi người. Khánh lại đem thùng giấy nhờ một bạn khác bốc thăm. Cầm tờ thăm, Khánh cười lớn:

- Ha...Ha...Lần này chúng ta được nghe lại một giọng ca của ban ca nhạc Bình-Minh Đài Phát Thanh Nhatrang năm xưa. Xin mời người bạn thân thiết của chúng tôi từ thời Tam Bê-Bối (B4). Mời Thanh-Điệp.

Thanh-Điệp rụt rè đứng lên, bước đến *micro*:

- Xin cảm ơn anh Khánh đã giới thiệu tôi bằng những lời đầy thân tình. Kính thưa quý anh chị, theo thuyết Vô-Thường, không vật thể nào và sự việc nào có thể tồn tại. Vậy thì thời gian năm mươi năm qua tôi có còn là tôi của thập niên 60 hay không? Chắc chắn là không. Do đó, tôi sẽ góp vui trong lần gặp

gỡ hiêm hoi này, không phải bằng giọng hát của cô bé nhút nhát năm xưa, mà sẽ bằng giọng khàn khàn của một... bà cụ.

Mọi người cùng cười. Thanh-Điệp tiếp:

- Trở lại quê nhà sau gần bốn mươi năm lưu lạc, tôi mang trong lòng nỗi niềm của Nhị-Hà khi ông sáng tác ca khúc “Trở Về Thôn Cũ”, và tâm trạng của Châu-Kỳ khi ông sáng tác bản “Trở Về”. Nhưng khi gặp những người bạn xưa trong khung cảnh đêm ấm này thì lời ca của tình khúc “Trở Về Mái Nhà Xưa”⁽²⁾ lại réo rắc trong tâm tưởng tôi những giai điệu chũu nặng u hoài.

Vừa nghe Thanh-Điệp nhắc đến một tình khúc tuyệt vời mà bất cứ người chơi đàn nào cũng không thể không đàn, những ngón tay của Nhân bung nhẹ lên giây *Guitar*, dạo nhỏ cung *Do Majeur*, nhịp *Andantino*.

Vừa nghe tiếng đàn Thanh-Điệp vừa nhìn Nhân như chờ đợi. Đàn đến cuối phân đoạn đầu, Nhân “rải” một tràng hợp âm và Thanh-Điệp bắt vào: “*Về đây khi mái tóc còn xanh xanh. Về đây với mầu gió ngày lang thang. Về đây với xác hiu hắt lạnh lung. Ôi! Lãng du quay về điêu tàn!...*”

Theo tiếng hát của Thanh-Điệp, Khánh tưởng như Khánh có thể thấy lại nhân dáng xinh đẹp, dịu dàng và thùy mị của Thanh-Điệp lúc Thanh-Điệp, Nhân, Tuy, Phê và Khánh cùng học lớp đệ Tam B4, niên khóa 1960-1961.

Thập niên 60 cũng là thời kỳ nhạc Pháp rất thịnh hành trong giới học sinh và sinh viên. Không có buổi văn nghệ nào trường Võ-Tánh tổ chức mà Thanh-Điệp không đàn hoặc hát. Khánh nhớ thời gian mới sang Pháp du học, những lúc nhớ nhà, Khánh không biết làm gì chỉ đem hình ảnh gia đình và bạn bè ra nhìn. Khi nào thấy tấm ảnh của Thanh-Điệp – không biết “đưa” nào chụp – đang đứng hát, Khánh cũng nhớ lại phân đoạn mà Khánh rất thích: “*...Et gratte, gratte sur ta mandoline mon petit Bambino. Ta musique est plus jolie que tout le ciel de L'Italie...*” Ngày xưa, khi Thanh-Điệp hát đến cuối phân đoạn thứ ba: “*...Avec tes cheveux si blonds...*” thì đám con trai cùng hô lên “*Bambino! Bambino!...*” Rồi Thanh-Điệp tiếp: “*Tu as l'air d'un chérubin...*” đám con trai lại: “*Bambino! Bambino!*”⁽³⁾ Kỷ niệm thời trung học của Khánh với Thanh-Điệp chỉ có vậy thôi.

Khi bất ngờ gặp lại Thanh-Điệp tại đại học Luật khoa Saigon Khánh mới biết Thanh-Điệp vừa lập gia đình. Khánh không biết, và cũng không muốn

biết, chồng của Thanh-Điệp tên gì, làm gì; chỉ thỉnh thoảng Khánh thấy một chiếc xe, do chú tài xế lái, đón Thanh-Điệp.

Hôm nào xe đón trẻ, Thanh-Điệp thường cùng Khánh đi chậm chậm về hướng hồ Con Rùa, nói những chuyện bâng quơ.

Nhưng một hôm, những chuyện bâng quơ được thay bằng một tin vui: Khánh được học bổng sang Pháp du học. Thanh-Điệp reo lên: *“Mừng cho ông đó. Ông mà không được du học thì ông sẽ bị động viên cũng như ông Tuấn thôi.”* Nghe nhắc đến người bạn vừa bị tử trận, Khánh thở dài và trong lòng Khánh lại gợn lên những thắc mắc mà không ai có thể giải thích được.

Không ai có thể giải thích nguyên nhân nào khiến Tuấn – một học sinh xuất sắc, hội đủ điều kiện để khỏi bị động viên – tình nguyện vào Trường Sĩ Quan Bộ-Binh Thủ-Đức sau khi đỗ tú tài I ban toán. Bạn bè hỏi Tuấn: *“Nhatrang có Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân và Trung Tâm Huấn Luyện Không Quân, tại sao mà không thi vào? Cùng lắm thì vào Trường Võ-Bị Dalat để kéo dài thời gian ở quân trường chứ tại sao lại đi Thủ Đức làm chi cho nguy hiểm?”* Tuấn chỉ cười, nửa đùa nửa thật: *“Nguy hiểm cái con khi. Tao sẽ tình nguyện về Biệt-Động-Quân Biên Phòng. Tao muốn được huấn luyện nhanh, càng sớm càng tốt. Máy Trung Tâm Huấn Luyện mà tụi mày nói đó phải huấn luyện hai năm hoặc bốn năm, tao không thể chờ được.”* Bạn bè nhìn nhau, không hiểu tại sao Tuấn lại “không thể chờ được”.

Bạn bè không hiểu, nhưng riêng Tuấn, Tuấn rất bằng lòng với quyết định của chàng.

Quyết định của Tuấn bắt nguồn từ cái chết rất bi thương của ông Thuận – Ba của Tuấn. Ông Thuận đã chết một cách quá thảm khốc sau khi bị Việt-Cộng bắt trong trận đụng độ dữ dội tại biên giới Lào Việt.

Theo lời Thọ, một hội chánh viên, kể với cơ quan công quyền thì ông Thuận bị thương trước khi bị bắt. Địch quân hành hạ, đánh đập và dùng lưỡi lê khơi động vết thương nơi bụng của ông Thuận mà cũng vẫn không thể khai thác được gì, địch quân bàn tính riêng rồi cho ông Thuận hay: *“Chúng tôi trả tự do cho đại úy đấy. Đi đi”*. Biết có âm mưu gì đó chứ làm thế nào địch quân có thể thả một đại úy Biệt Động Quân Biên Phòng một cách dễ dàng như vậy, ông Thuận lắc đầu: *“Các anh muốn hành xử với tôi như thế nào thì cứ hành xử. Các anh muốn giết tôi, cứ giết. Tôi chấp nhận. Đừng bày ra bất cứ âm mưu gì khác.”* Giọng một cấp chỉ huy: *“Mở trói, thả nó đi đi.”* Ông

Thuận nhìn cấp chỉ huy của địch như không tin. Người ấy nhìn ông Thuận, hát hàm: *“Đấy, đi đi. Hãy trở về để ‘niềm’ gót giày bọn sen đầm quốc tế của mày đi.”* Ông Thuận lựng chựng đứng lên, dáng ngẩn ngừ. Người chỉ huy tiếp: *“Địt mẹ! Đi nhanh không óng nổi xùng ông bắn chết mẹ bây giờ.”* Vừa khập khễnh bước đi ông Thuận vừa ôm vết thương. Máu từ vết thương nhều thành những đường kỹ hà theo từng bước chân xiêu vẹo của Ông.

Ông Thuận vừa xa toán Việt Cộng khoảng vài thước, người chỉ huy toán Việt Cộng liền đưa mắt nhìn thuộc cấp rồi gật đầu nhẹ. Ngay tức thì, toán Việt Cộng ném về phía ông Thuận những viên đá mà họ có thể nhặt được. Ông Thuận càng cố khệnh khạng tránh né bao nhiêu thì số đá ném về phía Ông càng nhiều và càng nhanh bấy nhiêu. Cuối cùng ông Thuận gục xuống. Không biết ông Thuận còn sống hay đã chết, người chỉ huy toán Việt Cộng bước đến, đá mạnh vào người ông Thuận. Ông Thuận lăn theo triền đồi trong những tràng cười hả hê của toán Việt Cộng.

Cười thỏa thuê một lúc, toán Việt-Cộng kéo nhau đi sâu vào rừng; chỉ có Thọ - người đã không cười - lủi vào bụi rậm, trốn.

Suốt đoạn đường Hồ-Chí-Minh, Thọ đã chứng kiến nhiều cảnh đau lòng khi bộ đội giết những người bệnh, bị thương hoặc vì một lý do nào đó, không thể đi theo đoàn quân Nam tiến. Thọ đã cố che dấu những xúc động của chàng. Nay, thấy chính đơn vị trưởng của chàng hành động một cách man rợ, Thọ kinh tởm và chỉ muốn xa lánh toán người đầy thú tính. Thọ tìm cách ra hồi chánh.

Những chi tiết này chỉ có gia đình Tuấn biết, nhờ có người bà con tông sự tại cơ quan chiêu hồi. Vì vậy, khi nghe Thanh-Điệp nói về Tuấn, Khánh đĩnh chính theo sự hiểu biết của Khánh: *“Tuấn tình nguyện vào Trường Sĩ Quan Thủ-Đức chứ không phải bị động viên.”* Thanh-Điệp ngạc nhiên: *“Vậy à?”* Khánh nhìn bạn: *“Hồi còn học trung học bà cứ ngờ ngờ, đâu thềm để ý tới tụi này.”* Thanh-Điệp cười: *“Tại vì hồi đó tui nhát quá và tui chỉ thích đàn, thích hát thôi”*. Khánh cũng cười: *“Hồi đó các lớp B chỉ có bà với bà Nghiễn thôi cho nên bà kên, phải không?”* Thanh-Điệp giả vờ lờm Khánh: *“Kên gì! Vì chỉ có 2 đứa con gái cho nên tui càng sợ hơn nữa.”* Khánh chuyển đề tài: *“Bà nhớ hồi tiền thằng Tuấn bà hát bài gì không?”* Thanh-Điệp lắc đầu. Khánh tiếp: *“Tôi không nhớ tựa nhưng tôi nhớ khi bà hát đến đoạn gì mà ‘anh sẽ ra đi chẳng mong ngày về...’ thì cả lớp thật sự xúc động.”* Thanh-Điệp dừng bước. Sau một thoáng nhíu mày suy nghĩ, Thanh-Điệp reo lên: *“Nhớ rồi! Nhớ rồi!”* Trong khi Khánh chưa biết cô bạn

nhớ gì thì Thanh-Điệp hát nho nhỏ, ánh mắt đăm chiêu như đang nghĩ đến người bạn vắng số: “...Anh sẽ ra đi nặng hành trang đó. Dem dấu chân soi tuổi đời ngây thơ, đem nỗi thương yêu vào niềm thương nhớ. Anh sẽ ra đi chẳng mong ngày về...” (4) Khánh nhìn Thanh-Điệp: “Tui du học thì tui mong có ngày về...” Khánh chưa dứt câu Thanh-Điệp vội nói lên những ý tưởng đã làm ray rức lòng nàng kể từ khi hay tin Tuấn tử trận: “Ông biết không? Lúc ông Tuấn rời trường là lúc tui mình còn nhỏ, đã biết gì đâu. Hát tiền ông Tuấn đi lính, tui chỉ nghĩ đến nỗi khổ nạn của người lính để tìm bài hát cho thích hợp với hoàn cảnh chứ tui đâu có ý trù ẻo cho ông Tuấn ‘chẳng mong ngày về!’” Khánh an ủi: “Bà đừng nghĩ bậy. Bạn bè hỏi đó không ai nghĩ như vậy đâu.” Thanh-Điệp chưa kịp đáp lời Khánh thì chiếc xe quen thuộc dừng sát lề đường, cạnh nàng và Khánh.

Nhìn theo chiếc xe, tự dung Khánh cảm thấy buồn buồn. Vừa bước chậm chậm Khánh vừa ngân nga nho nhỏ: “...Trả lại em yêu mối tình vời vợi, ngôi trường thân yêu, bạn bè cũ mới. Đường buồn anh đi bao giờ cho tới? Nỗi đau cao vời, nỗi đau còn dài...” (5)

Buổi chia xa sau cùng với Thanh-Điệp chỉ có vậy nhưng không hiểu tại sao Khánh không thể quên được người bạn xưa.

Hôm nay gặp lại người bạn xưa sau 50 năm xa cách, Khánh rất vui và cảm động. Khánh nhìn về hướng *micro*. Thanh-Điệp vẫn còn những nét cao sang, duyên dáng của một mệnh phụ. Nhưng thời gian đã phủ lên người Thanh-Điệp những vết cằn cõi. Bất chợt Khánh đưa tay vuốt những sợi tóc thưa của mình.

Trong khi Khánh hơi buồn lòng vì mái tóc cứ thưa đi và trắng dần thì Phê lại nhớ đến những ngày sang Hoa-Kỳ tham dự Đại Hội Quốc Gia Hành Chánh.

Sau những ngày vui vì được gặp lại bạn cũ thời đại học, Phê đã dành thì giờ tìm gặp cô bạn thời trung học – Thanh-Điệp. Phê điện thoại rủ Tù, một người từ San Jose đến thăm con tại Houston. Để đo lường trí nhớ của Tù, Phê dặn mọi người trong hai bàn tiệc đừng cho Tù biết ai là Thanh-Điệp.

Khi Tù bước vào nhà hàng, mọi người chỉ cười, gật đầu chào. Tù nhìn quanh, giọng buồn buồn: “Ừa, Thanh-Điệp đâu? Thanh-Điệp về rồi à?” Vẫn không ai nói gì. Tù bắt tay Phê, lại hỏi: “Có lẽ Thanh-Điệp đợi tao hơi lâu cho nên Thanh-Điệp về rồi, phải không?” Phê chỉ cười, không đáp. Phê ngồi xuống. Thanh-Điệp nghiêng sang, nói nhỏ, chỉ vừa đủ cho Phê nghe:

“Ôi, thời gian! Ta ghét mi!”. Phê cười, chỉ vào Thanh-Điệp và nói với Tù: “Tù, Thanh-Điệp nè, mày nhìn ra chưa?” Tù ngạc nhiên, reo lên: “Trời! Thanh-Điệp!” Thanh-Điệp chỉ biết cười như mèo.

Trong cuộc hàn huyên đầy thú vị giữa “ba đứa Tam Bê Bôi (B4)” Phê kể rõ tên từng người bạn còn ở Việt-Nam như Phạm-Khắc-Sinh, Phan-Thừa-Tấu, Phạm-Vũ-Động, Huỳnh-Tri-Chánh, v. v... Phê cũng kể về cái chết rất thương tâm của Lưu-Khương-Đức. Đức tốt nghiệp Kiên-Trúc, bị động viên và đã chết tại Pleiku năm 1972. Tù nói về Ngô-Đắc-Phú với những lời đầy tiếc thương. Phú là phi công trực thăng, bị bắn hạ vào mùa Hè 1972 tại Vùng IV Chiến Thuật! Tù cũng cho hai bạn biết Nguyễn-Văn-Cur hiện sinh sống tại California. Thanh-Điệp cho biết Nguyễn-Đăng-Dự, trước 1975, là hiệu trưởng trường trung học Pleiku, nay đang sống tại Canada; Vũ-Mạnh-Hoàn du học Bỉ từ năm 1963 và Đỗ-Thị-Nghiễn nay là Thích Nữ Thường-Như.

Nghe bạn đề cập đến một tu sĩ Phật Giáo, Phê chợt nhớ và cho Tù cùng Thanh-Điệp biết Nguyễn-Ứng đã thọ giới Tỳ-Kheo được hơn 20 năm rồi!

Trước khi chia tay, Tù bắt tay Thanh-Điệp rồi gian rộng đôi tay, tỏ ý muốn *hug* người bạn xưa. Hai người choàng vai nhau. Tù nói, giọng tràn xúc động: “*Bây giờ tui mới giám ‘hug’ bà chứ hồi đó tui tui chỉ biết đứng xa xa mà nhìn thôi*” Phê bảo: “*Ê, Tù! Mày với Thanh-Điệp về thăm tui nó một chuyến, nha. Nửa thế kỷ rồi, còn gì! Tui mình già hết rồi! Về đi, tui nó và tao sẽ ra phi trường đón.*”

Nhớ lại lần gặp gỡ Thanh-Điệp và Tù tại Houston, Phê cảm thấy bùi ngùi. Phê châm điếu thuốc vừa khi Thanh-Điệp chấm dứt ca khúc “Trở Về Mái Nhà Xưa”.

Mọi người chưa kịp vỗ tay thì có tiếng gõ cửa. Khánh bước ra, mở cửa. Một nhóm công an xuất hiện. Khánh hỏi:

- Các anh cần gì? Chúng tôi đang có khách.

- Ai là Nguyễn Cao Nhân?

Cuộc vui ngưng. Nhân lấy đàn ra khỏi vai, bước ra:

- Tôi. Các anh cần gì?

- Anh về phòng làm việc với chúng tôi.

Theo suy nghĩ của một người sống ở nước tự do lâu năm, Tùy tách rời nhóm bạn, bước về nhóm công an, hỏi:

- Yêu cầu các anh cho xem trác tòa. Không có trác tòa các anh không thể bắt người trái phép như vậy.

Một anh công an hát hàm về phía Tùy.

- Muốn xem trác tòa hả? Đi về phòng với chúng tôi mà xem.

Tùy ngại, im. Nhân sờ túi áo và túi quần:

- Chờ chút. Tôi vào lấy giấy tờ tùy thân.

- Bảo người nhà lấy. Anh không được đi đâu cả.

Mọi người đến bên Nhân, thái độ lo âu. Nhân rất trầm tĩnh, nói nhỏ với Thủy-Ngọc – vợ của Nhân – bằng tiếng Pháp để công an không thể hiểu:

- Em gọi cho các con biết ngay.

Khánh nói nhỏ với Nhân, cũng bằng tiếng tiếng Pháp:

- Mà đừng lo, có tụi tao đây.

- Tụi mày cũng biết rằng đây không phải là lần đầu tiên tụi nó bắt tao. Tao tin vào lẽ phải.

Nghe xầm xì một ngôn ngữ lạ, một anh công an lên tiếng:

- Không được dùng tiếng nước ngoài.

Chiếc xe áp tải Nhân chạy trên những con đường còn in đậm vết chân của Nhân và Tuấn từ những ngày thơ dại cho đến thời gian Tuấn tử trận.

Khi theo bạn bè tiễn Tuấn về nghĩa trang, thấy bà Thuận và các em gái của Tuấn rũ liệt như những xác người không hồn, Nhân mới ý thức được sự bất công trong xã hội miền Nam. Trong khi Tuấn xông pha ngoài trận tuyến để

bảo vệ miền Nam và cũng để trả thù nhà thì biết bao nhiêu “thằng” con ông cháu cha trốn lính? Một số tướng lãnh thiếu tư cách lãnh đạo. Như một ông tướng Không-Quân dùng phi cơ nhà binh đi tán gái. Và rồi, những tối cuối tuần, biết bao xe Jeep đậu dài dài theo những con đường có *bars* và vũ trường?

Từ những bất mãn về xã hội và về cái chết can cường của Tuấn, Nhân thường bộc lộ với bạn bè rằng tuổi trẻ phải làm một điều gì đó để tẩy bớt những ung nhọt trong xã hội hôm nay. Đúng vào thời điểm này Nhân được một người bạn “móc nối” với Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam.

Nhân được chiêu dụ rằng miền Nam cần phải được giải phóng khỏi ách cai trị độc tài, tham nhũng, bóc lột, bè phái để mọi người dân được sống trong tự do, hòa bình và công bằng. Khi đất nước hòa bình rồi thì không ai phải đi lính, không ai phải chết cho một nhóm lãnh tụ vô lương. Nhân nhận thấy đường hướng của Mặt Trận Giải Phóng thật đúng với lý tưởng của Nhân.

Giữa lúc Nhân âm thầm hoạt động rất đặc lực cho Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam thì Nhân nhận được học bổng sang Pháp du học.

Đến Paris, Nhân được nhiều sinh viên phản chiến đón tiếp rất niềm nở, lo và giúp đỡ mọi điều. Nhưng điều khiến Nhân vui mừng nhất là Nhân gặp lại Khánh.

Khánh và Nhân trở lại thân thiết như thời cùng học trung học.

Một thời gian sau Khánh mới ngạc nhiên khi thấy Nhân rất tích cực trong mọi hoạt động chống lại chính quyền miền Nam. Mỗi lần Khánh khuyên ngăn Nhân lại đáp cùng một ý: *“Mày nhớ là thằng Tuấn ở cùng xóm với tao. Trong lớp nó ngồi cạnh tao. Hồi đó tụi bay gọi thằng Tuấn và tao là hai thằng ‘cốt đột’. Ủ, hai thằng ‘cốt đột’ thương nhau như anh em ruột, mày biết không? Tại sao những thằng như thằng Tuấn phải chết cho những tên vô tài, thiếu đức và không có học thức được sống phây phây ở hậu phương?”* Khánh im lặng, không biết phải biện luận như thế nào!

Ngày xưa Khánh không biết phải biện luận với Nhân như thế nào, cũng như tối nay – sau khi công an áp tải Nhân ra xe – Khánh không biết phải giải thích với Thanh-Điệp như thế nào về những tấm ảnh Thủy-Ngọc vừa trao cho cả nhóm cùng xem.

Nhìn tấm ảnh Nhân bị mấy tên công an lôi xềnh xệch như lôi một bao cát, Thanh-Điệp nhíu mày:

- Ông Nhân làm gì mà bị đối xử tàn tệ quá vậy?

Thủy-Ngọc vừa lau nước mắt vừa đáp:

- Hình đó chụp lâu rồi, lúc anh Nhân mới từ Pháp về quê nghỉ hưu. Các con của chúng tôi khuyên ngăn thế nào anh Nhân cũng không nghe. Anh ấy bảo anh ấy còn nhiều việc phải làm. Mấy cháu cho tiền mua ngôi nhà này để chúng tôi hưởng hưu. Nhưng, ngôi nhà này lại là nơi làm việc của anh Nhân. Anh Nhân ra tuyên cáo, viết bài kêu gọi và xách động thanh niên đòi chính quyền Việt Cộng phải có đa nguyên, đa đảng; vì anh Nhân thấy rõ dưới chế độ tàn độc, khát máu và tham nhũng của Cộng-Sản Việt-Nam, đời sống của người dân còn cơ cực gấp trăm ngàn lần so với chế độ Thiệu Kỳ.

- Rồi cuối cùng?

- Tội nó cho anh Nhân vào tù!

- Trời! Chị có nhờ Tòa Lãnh Sự Pháp can thiệp hay không?

- Có. Nhưng ông Nhân ồng bướng lắm. Ông không chịu vào quốc tịch Pháp. Ông bảo ông là người Việt Nam tại sao lại mang quốc tịch của một nước đã đô hộ dân tộc mình cả trăm năm?

- Lại một Trần Văn Bá nữa!

Thủy-Ngọc thở dài:

- Anh Nhân không phải là công dân Pháp, nhưng nhờ anh ấy là một chuyên viên ngoại hạng do Pháp đào tạo cho nên Tòa Lãnh Sự Pháp can thiệp. Và lần đó anh Nhân chỉ bị tám tháng tù thôi.

Vì là người chưa từng biết gì về những hoạt động chính trị của Nhân, Thanh-Điệp tò mò tiếp tục xem những tấm ảnh của Nhân. Thấy tấm ảnh Nhân bị một tên công an đạp ngã trên đường, tấm ảnh kế tiếp Nhân bị tên công an khác đạp vào mặt, Thanh-Điệp run tay:

- Chị Thủy-Ngọc ơi! Ông Nhân lớn tuổi rồi mà sao bị công an đánh dã man quá vậy?

- Ảnh đó chụp cách nay vài hôm, lúc anh Nhân dẫn đầu toán biểu tình chống Trung Cộng lấn chiếm Hoàng-Sa và Trường-Sa. Tôi có quay *video*, nhưng tụi công an giật mắt rồi.

Một bà bạn khác lớp, buồn lòng, nói băng quơ:

- Đắt nước gì mà còn chiến tranh thì cha hoặc anh em trai chết trận; hết chiến tranh thì quân nhân, công chức đi tù, nhà cửa bị tịch thu, Mẹ và chị em gái đi kinh tế mới. Bây giờ hòa bình, độc lập bốn mươi năm rồi mà ở mấy tỉnh miền Trung và Cao Nguyên, đi ra đường chỉ gặp toàn Chệt không! Vậy mà dân đả đảo Chệt thì bị công an đánh đập không nương tay!

Một người khác mỉa mai:

- Thì cũng nhờ Chệt mà tụi nó có vũ khí, vượt Trường Sơn vào Nam giết anh em. Chiếm được miền Nam rồi thì tụi nó phải dâng đất, dâng đảo trả ơn cho Chệt chứ!

Khánh lên tiếng:

- Các bạn nên bình tâm. Mình phải hoạch định phương thức cứu thăng Nhân.

Thủy-Ngọc nhìn đồng hồ tay:

- Lúc này, khi vào phòng lấy hình ảnh của anh Nhân, tôi đã điện thoại cho các con của tôi. Các cháu sẽ “tung” lên *webs* tin anh Nhân bị bắt. Giờ này khuya rồi, mình không thể làm gì được. Sáng mai tôi sẽ gặp những nhân vật trong tổ chức của anh Nhân và tôi sẽ liên lạc với Tòa Lãnh Sự Pháp. Thôi, rất tiếc cuộc vui bị gián đoạn bất ngờ, quý anh chị có thể về nghỉ.

Lệ-Hằng lắc đầu:

- Chúng tôi không thể để chị một mình trong hoàn cảnh này được.

Cả nhóm đồng lòng:

- Đúng rồi.

Nhìn quanh, thấy mặt ai cũng buồn buồn, đầy lo âu, Khánh bảo:

- Tôi có một đề nghị, xin nói ra để quý anh chị xem như thế nào, nhé!

Mọi người nhìn Khánh, chờ đợi. Khánh tiếp:

- Chúng ta không nên có thái độ bi quan. Chúng ta phải “hâm nóng” tinh thần tích cực và cao cả của những người đã và đang dấn thân chống lại sự xâm lăng của Tàu Cộng.

Một ông hồi xưa học lớp lớn hơn đưa tay xin nói. Khánh chỉ ông ấy và mời:

- Dạ, xin mời anh cho ý kiến.

- Thưa anh, “hâm nóng” bằng cách nào?

Khánh xòe bàn tay về hướng người vừa phát biểu, tỏ ý xin chờ, rồi quay sang Thanh-Điệp:

- Thanh-Điệp! Bà còn nhớ những bản hùng ca xưa không?

- Cho trường hợp nào?

- Chống rợ Hồ, chống nhà Minh, chống quân Thanh, chống quân Tàu.

- Gò Đống Đa, Ải Chi Lăng, Bạch Đằng Giang được không?

- Tốt lắm. Bà nhớ lời ca không?

- Không, chỉ nhớ âm điệu thôi.

Vừa nói ngang đó Thanh-Điệp chợt nhớ, vội tiếp:

- Ông Khánh! Ông mượn *computer* của chị Thủy-Ngọc, vào *Google* tìm xem. Tôi nghĩ *Google* có lời ca.

Cùng Khánh đến bên *computer* Thủy-Ngọc ngạc nhiên reo lên:

- Ui chao! Sao lần này máy ông công an không tịch thu *computer* kìa? Máy lần trước máy ông công an đã tịch thu *computer* mà còn lục lọi, phần cứng, phần mềm gì cũng lấy hết...

Một ông mĩa mai:

- Anh chị từ Pháp về cho nên công an chỉ tịch thu *computer* thôi; còn chúng tôi là dân Mít thành ra Đảng Cộng Sản Việt-Nam “giải phóng” toàn bộ tài sản của chúng tôi. Dân miền Nam đã chứng kiến cảnh nhiều đoàn xe vận tải chở đầy nhóc TV, tủ lạnh, máy hát, radio, bàn ghế, v. v. . . của dân miền Nam chạy rần rần ra Bắc. Ngày trước Việt Cộng phải lén lút vượt Trường-Sơn để vào Nam bắn giết anh em. Sau khi chiếm được miền Nam và nhốt tù tất cả quân nhân, công chức, Việt Cộng hiên ngang và “hồ hởi” chở về Bắc tất cả những gì của người miền Nam mà họ thích. Vì Đảng Cộng Sản Việt Nam ăn cướp trắng trợn cho nên người miền Nam có câu: “Tự nhiên như người Hà-Lội”.

Ông bạn vừa mĩa mai xong, Khánh reo lên:

- À há!

Sau khi in và phát mỗi người ba bản, Khánh xoay về Thanh-Điệp:

- Thanh-Điệp! Bà hát một mình trước để mọi người nghe cho quen rồi chúng ta sẽ đồng ca.

Sau khi tập hát theo Thanh-Điệp vài lần, mọi người đồng ca: “*Từng đoàn dân chúng trên đê đò tung bồng đi... Cùng thăm nơi xưa ai là người không bán súng. Dòng máu ái quốc lưu truyền trong bao đấng hùng. Ngàn ngàn quân Thanh chết dưới toán quân Việt-Nam...*”⁽⁶⁾ Khánh không ngờ lời ca làm cho không khí lo buồn lúc nãy trở nên sôi động hẳn lên.

Dứt bản hùng ca Gò Đống Đa, Thanh-Điệp bắt sang bản Ái Chi-Lăng: “*Chi Lăng! Chi Lăng!*” Khánh hát đáp: “*Tiếng ai hò reo vang trời!*” Thanh-Điệp tiếp: “*Chi Lăng! Chi Lăng!*” Khánh hát đáp: “*Bóng ai tranh hùng muôn đời*”. Cả nhóm cùng nhập vào: “*Trời âm u, gió tung, rú lên, rít lên ào ào đời non thung lũng đều long lở dưới trời bão...*” Hát đến phân đoạn thứ ba, cả nhóm cảm thấy niềm xúc động và tình yêu Quê Hương dâng lên chát ngất trong lòng. Có người vừa hát vừa đưa ngón tay quệt nước mắt: “*...Hồi chiêng khua thúc quân, tiếng loa thét lên long trời, hùng binh say máu, găm*

như sóng, cổ tràn tới. Cờ Nam phất lên oai nghi. Nhà Nam vẻ vang một thì. Triều Lý, binh hùng ta liều thân sống quyết chiến! Đồng tiến tuôn giày lên tàn quân Tống. Thù muôn năm, Liễu-Thăng kéo quân tiến qua biên thù, ngựa phi như sóng, vượt khe suối, lướt rừng núi. Ngờ đâu tiếng loa vừa báo, Lê tướng chước thâm tài cao. Đồng ứng phá tan giặc Minh. Hùng anh múa tít gươm linh...”

Khi cả nhóm hát trở lại đoạn điệp khúc, Khánh xúc động quá, phải lên ra ngoài.

Khánh ngồi lên phiến đá nhỏ cạnh gốc bán dạ hương, lòng thầm thương cho sự nhẹ dạ của Nhân trước kia và cũng thương cho hoàn cảnh của Nhân hiện tại. Khánh tự hứa, trong những ngày còn lại của chuyến về thăm quê nhà kỳ này, bằng mọi cách, Khánh sẽ vận động để Nhân được trả tự do.

Vừa tạm bằng lòng với quyết định của mình, Khánh chợt nhận ra các bạn đã chuyển sang: *“Đây Bạch-Đằng giang sông hùng dũng của nòi giống Tiên Rồng, giống Lạc-Hồng, giống anh hùng Nam Bắc Trung...”* Tiếng đồng ca của các bạn làm Khánh nhớ lại chuyến về thăm quê nhà năm xưa. Năm đó, từ cửa sổ của chiếc phi cơ Air France Khánh thấy hình ảnh hùng vĩ của nhiều và rất nhiều chiến hạm cùng chiến đĩnh được giăng cờ rực rỡ. Trên mỗi chiến hạm, quân nhân trong quân phục tiểu lễ trắng đứng quanh vòng đai chiến hạm, xoay mặt ra ngoài. Chiến hạm và chiến đĩnh theo đội hình, giang hành chậm chậm trước bến Bạch-Đằng – nơi có bức tượng uy nghi của Đức Thánh Trần Hưng Đạo.

Tượng Đức Thánh Trần khiến Khánh liên tưởng đến mẫu tin Hải-Quân V.N.C.H. trực chiến chống Tàu Cộng tại Hoàng-Sa. Trong trận hải chiến đó, lực lượng giữa Hải-Quân Trung-Cộng và Hải-Quân V.N.C.H. rất chênh lệch, cho nên, hộ tống hạm Nhật-Tảo, HQ 10, bị Tàu Cộng bắn chìm, mang vào lòng đại dương Hạm Trưởng Nguy-Văn-Thà và nhiều quân nhân các cấp.

Khánh cảm thấy cay đắng trong lòng. Bắc quân đã vi phạm Hiệp-Định Ba-Lê và đã tận dụng khí giới của Tàu Cộng để vượt Trường-Sơn vào Nam giết hại anh em trong khi quân đội miền Nam vừa chống trả sự xâm nhập của Bắc quân vừa anh dũng chiến đấu với Tàu Cộng để bảo vệ Hoàng-Sa và Trường-Sa!

Vừa nghĩ đến đây, Khánh chợt nhận biết niềm cay đắng vụt tan đi; thay vào đó là niềm tự hào về những thanh niên miền Nam cùng thế hệ với chàng.

Hải-Quân V.N.C.H. đã mất 74 chiến sĩ dũng cảm và Hộ Tống Hạm Nhật-Tảo; nhưng Hải-Quân V.N.C.H. đã lưu lại những nét sáng ngời trong thiên hùng sử Việt-Nam.

Dòng ý tưởng của Khánh dừng lại khi tiếng đồng ca vang lên: “*Việt Nam! Việt Nam! Nghe từ vào đời... Việt Nam không đòi xương máu. Việt Nam kêu gọi thương nhau...*”⁽⁷⁾. Khánh nhìn con đường vắng trước sân. Theo tiếng đồng ca, Khánh tưởng như Khánh có thể thấy lại những đoàn quân của các quân binh chủng thuộc Quân Lực V.N.C.H. đang diễn hành. Thấp thoáng trong hình ảnh oai hùng của đoàn quân là Quyền, Phú, Tuấn, Huy, Thiệp, Trí, Thuận, Ninh, Đức, v. v... Khánh cũng không thể không nghĩ đến những người con ưu tú khác của ngôi trường Võ-Tánh đã chết trẻ trong cuộc chiến do Bắc quân chủ xướng! Mũi lòng quá, Khánh gục đầu vào lòng bàn tay.

Từ nãy giờ Lệ-Hằng đứng xa xa, âm thầm quan sát chồng. Khi thấy Khánh trong trạng thái nào lòng, Lệ-Hằng bước đến, nhẹ nhàng đặt tay lên vai Khánh.

Khánh cầm tay Lệ-Hằng – mà Khánh tưởng như đang cầm tay một trong những người bạn đã nằm xuống cho cuộc chiến bảo vệ miền Nam – lòng thầm khấn: “*Tụi bay sống khôn thác thiên, tha thứ cho thằng Nhân, nha. Nó hiểu rằng ngày xưa nó đã nhầm! Nó chỉ muốn làm những điều tốt đẹp cho Quê Hương thôi. Nó rất đáng thương!*”

ĐIỆP-MỸ-LINH

<http://www.diepmylinh.com>

- 1.- Trên Đồi Gió của Nguyễn Thanh Khiết.
- 2.- Come Back To Sorrento của Ernesto De Curtis.
- 3.- Bambino của Dalida.
- 4 và 5.- Trả Lại Em Yêu của Phạm Duy.
- 6.- Gó Đồng Đa không biết tên tác giả.
- 7.- Việt Nam, Việt Nam của Phạm Duy